

Cập nhật các văn bản quy định pháp luật mới và một số chính sách quan trọng về Thuế và Hải quan

Tháng 10/2021



Nội dung

- 1 Nghị quyết 116/NQ-CP về chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp và các văn bản hướng dẫn
- 2 Thông tư 78/2021/TT-BTC hướng dẫn Nghị định số 123/2020/NĐ-CP về hóa đơn điện tử
- 3 Quyết định 27/2021/QĐ-TTg về việc giảm tiền thuê đất của năm 2021 đối với đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19
- 4 Công văn số 3419/TCT-CS về việc gia hạn nộp thuế
- 5 Công văn 34268/CTHN-TTHT về chính sách thuế thu nhập cá nhân (TNCN) đối với thu nhập từ quà tặng
- 6 Công văn 4065/TCHQ-TXNK hướng dẫn chính sách thuế với hàng hóa để gia công nhưng không có cơ sở sản xuất, gia công
- 7 Công văn số 4199/TCHQ-TXNK về hàng hóa nhập khẩu để xây dựng văn phòng làm việc cho DNCX

1. Nghị quyết 116/NQ-CP về chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp và các văn bản hướng dẫn



Ngày 24/09/2021, Chính phủ ban hành Nghị quyết 116/NQ-CP về các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp. Nghị quyết này được đưa ra nhằm kịp thời hỗ trợ phần nào những tác động nặng nề của dịch Covid-19 lên nhiều mặt của đời sống người lao động và hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Chính phủ cũng đã có Quyết định 28/2021/QĐ-TTg để tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Các nội dung chủ yếu của chính sách hỗ trợ này:

Hỗ trợ bằng tiền:

- Hỗ trợ cho người lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 từ kết dư Quỹ bảo hiểm thất nghiệp với mức hỗ trợ trên cơ sở thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp chưa hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động.
- **Đối tượng áp dụng:**
 - o Người lao động đang tham gia bảo hiểm thất nghiệp tại thời điểm ngày 30/09/2021 (trừ người lao động đang làm việc tại cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, ...)
 - o Người lao động đã dừng tham gia bảo hiểm thất nghiệp do chấm dứt hợp đồng lao động trong khoảng thời gian từ ngày 01/01/2020 đến hết ngày 30/09/2021 có thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp được bảo lưu, không bao gồm người hưởng lương hưu
- **Mức hỗ trợ:** từ VND1.800.000 đồng/ người đến VND3.300.000/người tùy theo số tháng đóng bảo hiểm thất nghiệp.
- **Thời gian triển khai:** từ 01/10/2021 đến 31/12/2021

Giảm mức đóng vào Quỹ bảo hiểm thất nghiệp

- **Đối tượng áp dụng:** Người sử dụng lao động (không bao gồm các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên) đang tham gia bảo hiểm thất nghiệp trước ngày 01/10/2021.
- **Mức giảm:** Người sử dụng lao động được giảm mức đóng từ 1% xuống bằng 0% quỹ tiền lương tháng của những người lao động thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp.
- **Thời gian giảm:** từ ngày 01/10/2021 đến hết ngày 30/09/2022

Hiện tại BHXH Việt Nam cũng đã có Công văn số 3068/BHXH-CSXH ngày 01/10/2021 nhằm hướng dẫn thực hiện triển khai cụ thể các chính sách nói trên. Các doanh nghiệp lưu ý liên hệ với cơ quan bảo hiểm quản lý trực tiếp để được hướng dẫn cụ thể.

2. Thông tư 78/2021/TT-BTC hướng dẫn Nghị định số 123/2020/NĐ-CP về hóa đơn điện tử

Ngày 17/09/2021, Bộ Tài Chính đã ban hành 78/2021/TT-BTC hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quản lý Thuế ngày 13/06/2019, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của chính phủ về hóa đơn điện tử. Thông tư có một số điểm đáng chú ý như sau:

- Khuyến khích cơ quan, tổ chức, cá nhân đáp ứng điều kiện về hạ tầng công nghệ thông tin áp dụng quy định về hóa đơn, chứng từ điện tử theo hướng dẫn tại Thông tư 78/2021/TT-BTC và của Nghị định 123/2020/NĐ-CP trước ngày 01/7/2022.
- Quy định mới về Ủy nhiệm lập hóa đơn điện tử theo đó Người bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ là doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác được quyền ủy nhiệm cho bên thứ ba là bên có quan hệ liên kết với người bán, thuộc đối tượng đủ điều kiện sử dụng hóa đơn điện tử, lập hóa đơn điện tử cho hoạt động bán hàng hóa dịch vụ.

Việc ủy nhiệm phải được xác nhận bằng văn bản giữa bên ủy nhiệm và bên nhận ủy nhiệm với một số thông tin bắt buộc như tên, địa chỉ, mã số thuế; mục đích ủy nhiệm; thời hạn ủy nhiệm; phương thức thanh toán hóa đơn ủy nhiệm.

Các bên phải thông báo cho cơ quan thuế khi đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử và niêm yết công khai về việc ủy nhiệm hóa đơn.

- Các trường hợp xử lý hóa đơn điện tử đã gửi cơ quan thuế có sai sót:
 - o Trường hợp hóa đơn điện tử đã lập có sai sót phải cấp lại mã của cơ quan thuế hoặc hóa đơn điện tử có sai sót cần xử lý theo hình thức điều chỉnh hoặc thay thế:
Người bán được lựa chọn thông báo việc điều chỉnh cho từng hóa đơn có sai sót hoặc cho nhiều hóa đơn điện tử có sai sót và gửi thông báo đến cơ quan thuế, chậm nhất là ngày cuối cùng của kỳ kê khai thuế giá trị gia tăng phát sinh hóa đơn điện tử điều chỉnh;
 - o Trường hợp người bán lập hóa đơn khi thu tiền trước hoặc trong khi cung cấp dịch vụ theo quy định sau đó có phát sinh việc hủy hoặc chấm dứt việc cung cấp dịch vụ thì người bán thực hiện hủy hóa đơn điện tử đã lập và thông báo với cơ quan thuế;
 - o Trường hợp theo quy định hóa đơn điện tử được lập không có ký hiệu mẫu số hóa đơn, ký hiệu hóa đơn, số hóa đơn có sai sót thì người bán chỉ thực hiện điều chỉnh mà không thực hiện hủy hoặc thay thế;
 - o Đối với nội dung về giá trị trên hóa đơn có sai sót: điều chỉnh tăng (ghi dấu dương), điều chỉnh giảm (ghi dấu âm) đúng với thực tế điều chỉnh.



Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/07/2022 và một số các thông tư, quyết định của Bộ Tài chính liên quan đến hóa đơn điện tử được ban hành trước đó sẽ hết hiệu lực thi hành.

3. Quyết định 27/2021/QĐ-TTg về việc giảm tiền thuê đất của năm 2021 đối với đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19

Ngày 25/09/2021, Thủ tướng Chính Phủ đã ban hành Quyết định 27/2021/QĐ-TTg về việc giảm tiền thuê đất của năm 2021 đối với đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, nội dung cụ thể như sau:

- **Đối tượng:** tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo Quyết định hoặc Hợp đồng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức trả tiền cho thuê đất hằng năm bao gồm cả trường hợp người thuê đất không thuộc đối tượng miễn, giảm tiền thuê đất và trường hợp người thuê đất đang được giảm tiền thuê đất theo quy định của pháp luật liên quan.
- **Mức giảm:** giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2021 và không thực hiện giảm trên số tiền thuê đất còn nợ của các năm trước năm 2021 và tiền chậm nộp (nếu có). Trường hợp người thuê đất đang được giảm tiền thuê đất theo quy định thì mức giảm 30% tiền thuê đất được tính trên số tiền thuê đất phải nộp sau khi đã được giảm.
- **Hồ sơ đề nghị cần phải nộp bao gồm:**
 - o Giấy đề nghị giảm tiền thuê đất năm 2021 của người thuê đất theo mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định.
 - o Bản sao Quyết định cho thuê đất hoặc Hợp đồng cho thuê đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.



Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký đến hết ngày 31/12/2021. Trường hợp nộp hồ sơ từ ngày 01/01/2022 trở về sau thì không được giảm tiền thuê đất theo Quyết định này.



4. Công văn số 3419/TCT-CS về việc gia hạn nộp thuế

Công văn số 3419/TCT-CS ngày 13/09/2021 của Tổng Cục Thuế trả lời về chính sách giãn nộp thuế sau thời gian chấm dứt dịch Covid. Về vấn đề này, Tổng cục thuế trả lời việc giãn nộp thuế được thực hiện dựa theo hai quy định như sau:

- Đối với việc gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN và tiền thuê đất năm 2021 cho các đối tượng bị tác động bởi dịch bệnh Covid-19, doanh nghiệp thực hiện theo Nghị định 52/2021/NĐ-CP ngày 19/04/2021 đã ban hành của Chính phủ.
- Hết thời hạn được gia hạn nộp thuế theo Nghị định 52/2021/NĐ-CP, nếu doanh nghiệp thuộc các trường hợp được gia hạn nộp thuế theo Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 thì doanh nghiệp lập hồ sơ đề nghị gia hạn nộp thuế gửi đến cơ quan quản lý thuế trực tiếp để được xem xét, giải quyết.
- Tổng cục thuế cũng ghi nhận kiến nghị và sẽ tiếp tục có đánh giá, nghiên cứu kịp thời đề xuất, trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách hỗ trợ.

5. Công văn 34268/CTHN-TTHT về chính sách thuế thu nhập cá nhân (TNCN) đối với thu nhập từ quà tặng

Công văn số 34268/CTHN-TTHT của Cục thuế thành phố Hà Nội ban hành ngày 08/09/2021 có một số điểm đáng chú ý sau:

- Trường hợp Công ty dùng quà tặng bằng hiện vật cho cán bộ nhân viên không thuộc các khoản thu nhập từ nhận quà tặng quy định tại Khoản 10 Điều 2 Thông tư 111/2013/TT-BTC (bao gồm: chứng khoán; phần vốn trong các tổ chức kinh tế, cơ sở kinh doanh; bất động sản; các tài sản khác phải đăng ký quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng với cơ quan Nhà nước) thì không phải kê khai, nộp thuế TNCN đối với quà tặng này.
- Trường hợp Công ty tặng phiếu quà tặng mua hàng (Voucher) cho nhân viên thì:
 - o Nếu nội dung chi trả ghi rõ tên cá nhân được hưởng hoặc chi bằng tiền mặt cho cá nhân thì tính vào thu nhập chịu thuế của cá nhân.
 - o Nếu nội dung chi trả không ghi đích danh cá nhân được thụ hưởng mà chi chung cho tập thể cán bộ nhân viên thì khoản thu nhập này không tính vào thu nhập chịu thuế TNCN.



6. Công văn 4065/TCHQ-TXNK hướng dẫn chính sách thuế với hàng hóa để gia công nhưng không có cơ sở sản xuất, gia công

Ngày 17/8/2021, Tổng cục Hải quan ban hành công văn số 4065/TCHQ-TXNK hướng dẫn chính sách thuế đối với hàng hóa nhập khẩu để gia công nhưng không có cơ sở sản xuất, gia công.

Theo đó, trường hợp Công ty chưa có cơ sở gia công thì chưa đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 18/2021/NĐ-CP (người nộp thuế có quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng cơ sở gia công hàng hóa xuất khẩu và máy móc, thiết bị tại cơ sở gia công trên lãnh thổ Việt Nam). Do đó, hàng hóa nhập khẩu để gia công cho thương nhân nước ngoài của Công ty không đủ điều kiện miễn thuế.



Như vậy mặc dù có những quy định về vấn đề thuê gia công lại tại Nghị định 18 sửa đổi Nghị định 134 nhưng cơ quan hải quan vẫn có quan điểm không xử lý miễn thuế đối với các trường hợp doanh nghiệp nhận gia công nhưng không có cơ sở sản xuất và giao gia công lại toàn bộ.

7. Công văn số 4199/TCHQ-TXNK về hàng hóa nhập khẩu để xây dựng văn phòng làm việc cho DNCX



Ngày 27/8/2021, Tổng cục Hải quan hướng dẫn thực hiện với đối tượng là nhà thầu nhập khẩu từ nước ngoài để xây dựng nhà xưởng, văn phòng, lắp đặt thiết bị theo kết quả đấu thầu cho doanh nghiệp trong khu phi thuế quan như sau:

- Thuế nhập khẩu: Doanh nghiệp nội địa là nhà thầu phụ nhập khẩu hàng hóa từ nước ngoài vào Việt Nam để tham gia thực hiện gói thầu theo hợp đồng được ký với nhà thầu chính (Nhà thầu chính là doanh nghiệp nội địa trực tiếp ký, thực hiện hợp đồng với chủ đầu tư (doanh nghiệp trong khu phi thuế quan)) để xây dựng nhà xưởng, văn phòng, lắp đặt thiết bị theo kết quả đấu thầu cho doanh nghiệp trong khu phi thuế quan thì phải kê khai, nộp thuế nhập khẩu theo quy định.
- Thuế GTGT: Nhà thầu là doanh nghiệp nội địa nhập khẩu hàng hóa từ nước ngoài vào Việt Nam thì phải kê khai, nộp thuế GTGT theo quy định.

Liên hệ

Vui lòng liên hệ với các chuyên gia tư vấn của Grant Thornton trong trường hợp Quý vị cần thêm ý kiến tư vấn chuyên môn liên quan đến việc áp dụng các chính sách thuế, kế toán, giá chuyển nhượng, các chính sách về lao động, đầu tư và hải quan cũng như các vướng mắc về chính sách pháp luật khác trong quá trình hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Để xem thông tin chi tiết, vui lòng truy cập [Bản tin Thuế](#) của chúng tôi.

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 18, Tháp Quốc tế Hòa Bình, 106 Hoàng Quốc Việt,
Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Tp.Hà Nội.

ĐT + 84 24 3850 1686

F + 84 24 3850 1688

grantthornton.com.vn

Hoàng Khôi

Trưởng bộ phận

Dịch vụ Tư vấn Thuế

ĐT +84 24 3850 1618

E khoi.hoang@vn.gt.com

Vishwa Sharan

Giám đốc Dịch vụ Xác định giá thị trường

ĐT +84 327 345 053

E Vishwa.Sharan@vn.gt.com

Hoàng Việt Dũng

Giám đốc dịch vụ Tư vấn Thuế và

Xác định giá thị trường

ĐT+84 24 3850 1687

E dung.hoang@vn.gt.com

Nguyễn Đình Du

Phó Tổng Giám đốc

Dịch vụ Tư vấn Thuế

ĐT +84 24 3850 1620

E du.nguyen@vn.gt.com

Bùi Kim Ngân

Giám đốc dịch vụ Tư vấn Thuế

ĐT +84 24 3850 1716

E ngan.bui@vn.gt.com

Văn phòng tại Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 14, Tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, Phường 25,
Quận Bình Thạnh, Tp.Hồ Chí Minh

ĐT + 84 28 3910 9100

F + 84 28 3910 9101

Valerie – Teo Liang Tuan

Phó Tổng Giám đốc

Dịch vụ Tư vấn Thuế

ĐT +84 28 3910 9235

E valerie.teo@vn.gt.com

Trần Nguyễn Mộng Vân

Giám đốc dịch vụ Tư vấn Thuế

ĐT +84 28 3910 9233

E mongvan.tran@vn.gt.com

Nguyễn Thu Phương

Giám đốc dịch vụ Tư vấn Thuế

ĐT +84 28 3910 9237

E thuphuong.nguyen@vn.gt.com

Lạc Bội Thơ

Giám đốc dịch vụ Tư vấn Thuế

ĐT +84 28 3910 9240

E tho.lac@vn.gt.com

© 2021 Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam). Bảo lưu mọi quyền.

'Grant Thornton' là thương hiệu mà các công ty thành viên của Grant Thornton dùng để cung cấp các dịch vụ kiểm toán, tư vấn thuế và tư vấn doanh nghiệp cho khách hàng, hoặc được hiểu là một hoặc nhiều công ty thành viên tùy theo từng bối cảnh cụ thể. Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam) là một công ty thành viên của Grant Thornton Quốc Tế (GTIL). GTIL và các công ty thành viên khác không phải là công ty hợp danh toàn cầu. GTIL và các công ty thành viên là các pháp nhân độc lập. Dịch vụ được cung cấp bởi các công ty thành viên. GTIL không cung cấp dịch vụ cho khách hàng. GTIL và các công ty thành viên không phụ thuộc lẫn nhau và không chịu trách nhiệm về những hành vi và sai sót của nhau.

